

## KINH BÁT KHÔNG QUYỀN SÁCH THẦN BIẾN CHÂN NGÔN \_QUYỀN THỨ HAI\_

Hán dịch: Đại Đường\_ Thiên Trúc Tam Tạng BỒ ĐỀ LƯU CHÍ (Bodhi-ruci: Giác Ái, hay Dharma-ruci: Pháp Ái)  
Việt dịch: HUYỀN THANH

### BÍ MẬT TÂM MẬT NGÔN \_PHẨM THỨ HAI\_

Bấy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát lại từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo, quỳ gối phải sát đất, chắp tay chiêm ngưỡng khuôn mặt vui vẻ của Đức Phật, Tâm đủ vô lượng Đại Từ Đại Bi, khắp thân phóng ánh sáng vua của ức ngàn mặt trời lớn, chiếu soi thế giới của Phật trong ba ngàn Đại Thiên ở mười phương, không có nơi nào chẳng vòng khắp. Khi phóng ánh sáng này thời soi sáng đến mọi hình sắc đều như nhóm vàng ròng, vui vẻ mỉm cười bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay phóng ánh sáng này, vì **Sa Môn** (Śramaṇa), **Bà La Môn** (Brāhman), **Tỳ Xá** (Vaiśya), **Thủ Đà** (Sūdra) ở Thế Gian khiến cho được **Tâm Đại Bi** (Mahā-kāruṇī-citta) vô lượng, được các tội thặng, nơi nương dựa thù thắng, với vì tất cả người học **Đại Thừa** (Mahā-yāna), người trì **Bát Không Quyền Sách Tâm Vương Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** này đều được tất cả Nguyện Quả của **Bồ Đề** (Bodhi), cũng muốn rộng diễn bày **Bí Mật Tâm Chân Ngôn Tam Muội Gia Môn, Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Mạn Trà La Ấn Tam Muội** trong **Bát Không Quyền Sách Tâm Vương Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia. Tam Muội Gia** (Samaya) này là chân thật tối thượng thành tựu **Bí Mật Tâm Chân Ngôn Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia Môn**

Thế Tôn! **Chân Tối Thắng Quảng Đại Giải Thoát Liên Hoa Tam Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia Môn** này mới là Tam Muội Gia bí mật thâm sâu giải thoát chân thật của tất cả các Đại Bồ Tát. (Nay con) muốn ở trước mặt Đức Phật, ở trước mặt tất cả Long Thần, Dược Xoa, La Sát, Càn Thát Bà, A Tổ Lạc, Nghiệt Lỗ Trà, Ê Na La, Ma Hô La Già, Ma Ha Đại Trì Chân Ngôn Minh Tiên, Tịnh Cư Thiên, Y Thủ La Thiên, Ma Hê Thủ La Thiên, Đại Phạm Thiên, Đế Thích Thiên, Diệm Ma Vương, Thủy Thiên, Phong Thiên, Hỏa Thiên, Tỳ Bê La Thiên, Đại Khổ Hạnh Tiên Chúng, Nhật Thiên, Nguyệt Thiên, Tinh Thiên, Nhị Thập Bát Tú Chủ Tinh Thần Thiên, Trì Minh Nữ Tiên cho đến tất cả chư Thiên, Thiên Thần, người đã trụ Tối Thắng Mạn Trà La Tam Muội Gia... rộng diễn mở, giải thích **Bí Mật Mạn Noa La Ấn Tam Muội Gia** Xuất Thế Thế Gian chân thật đó, khiến cho các hữu tình suy nghĩ, đọc tụng, thọ trì Pháp này, đều được tất cả Công Đức Thắng Pháp của thành tựu tối thượng. Thế nên nói Bí Mật Tâm Chân Ngôn trong **Căn Bản Chân Thật Giải Thoát Tâm Vương Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** đó. Nguyện xin rữ thương”

Khi ấy, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác vui vẻ mỉm cười, liền duỗi bàn tay màu vàng ròng do vô lượng trăm Phước trang nghiêm tướng tốt, xoa đỉnh đầu của Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rồi bảo: “Bậc Đại Từ Đại Bi Thanh Tịnh hay vì Đại Chúng bày rõ Pháp màu nhiệm này. Thiện Nam Tử! Hiện nay ông cần phải biết hết thấy tất cả Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác trong căn già sa câu chi na đữu đa trăm ngàn vi trần Thế Giới khắp mười phương hiện tại đều dùng ánh sáng của vô

lượng Thần Thông gia bị cho ông. Nay Ta cũng dùng ánh sáng của vô lượng Thần Thông gia bị, ban cho ông Thần Lực, nói **Bí Mật Tâm Chân Ngôn Tam Muội Gia** trong **Bất Không Quyển Sách Tâm Vương Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** này”

Lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát quán sát tất cả Đại Chúng ở mười phương, như **voi vua lớn** (Đại Tượng Vương) có Đức không sợ hãi, liền nói **Bí Mật Tâm Chân Ngôn** là:

“**Án (1) bát đặc ma, khả tác đá (2) ma ha mộ già bá xả (3) sa đà dã, sai ma dã (4) hột lợi na diêm (5) chá la chá la (6) hồng (7)**”

\*)OM\_ PADMA-HASTA MAHĀ-AMOGHA-PĀŚA-SĀDHAYA SA-MAYA HRDAYAM CALA CALA HŪM

Bảy giờ, Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát nói Chân Ngôn này thời núi **Bồ Đà Lạc** (Potala) ấy, Tô Di Sơn Vương trong ba ngàn Đại Thiên Thế Giới, tất cả cung Trời, cung Thần, cung Rồng, cung Dược Xoa, cung La Sát, cung Càn Thát Bà, cung A Tồ Lạc, cung Nghiệt Lỗ Trà, cung Khẩn Na La, cung Ma Hô Lạc Già, cung Trì Chân Ngôn Tiên... thủy đều chấn động theo sáu cách. Biển lớn, sông lớn, sông nhỏ, tất cả suối ao đều sôi sục phun trào lớn. Tất cả **Ma Kiệt** (Makara), các thú trong biển lớn đều rất sợ hãi, quái lạ chưa từng có. Hết thủy tất cả Như Lai trong cãng già sa câu chi na dữu đa bách thiên vi trần Thế Giới ở mười phương một thời đều hiện ra ở trong hư không, bảo rằng: “Lành thay! Lành thay! Bạc Đại Bi khéo hay nói **Bí Mật Tâm Chân Ngôn Tam Muội Gia** trong **Bất Không Quyển Sách Tâm Vương Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** chân thật tối thắng này. Nếu chỉ đọc tụng liền được thành tựu Công Đức, căn lành của Bồ Đề tối thượng”

\_\_ Khi ấy, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai bảo Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Thiện Nam Tử nên vì Đại Chúng nói Môn Công Đức của Chân Thật Quảng Đại Thành Tựu **Bí Mật Tâm Chân Ngôn Tam Muội Gia** này”

Lúc đó, Quán Thế Âm Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! **Bí Mật Tâm Chân Ngôn Tam Muội Gia** này, nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện một lòng quán niệm tất cả chư Phật Bồ Tát Ma Ha Tát ở mười phương, nói lời thành thật sám hối tất cả các tội từ vô thủy. “Nguyện xin tất cả chư Phật Bồ Tát Ma Ha Tát âm thầm gia trì hộ niệm. Con từ hôm nay cho đến Bồ Đề, cung cấp thừa sự tất cả chư Phật Bồ Tát Ma Ha Tát”

Quán Thế Âm Bồ Tát nhiếp lắng Tâm Tướng, quán ở bên dưới mặt đất, trên bờ mé Kim Cương Phong có chữ **Phộc** (𑖣:VA) vẽ rõ ràng, quán dùng tro này xoa tô biển làm Mạn Noa La màu vàng ròng tỏa ánh sáng chiếu suốt. Ngay trong Tâm của Đàn, quán để hoa sen tám cánh nở sáng, ở trên đài hoa, quán một chữ **Sai** (𑖑: SA) hiện ra Thánh Giả **Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát** thân màu vàng ròng với dung mạo vui vẻ, tay trái để ngang ngực cầm hoa sen vàng ròng, tay phải bắm tràng hạt, ngồi Kiết Già, tất cả trang nghiêm thân phóng mọi loại ánh sáng đặc biệt lạ kỳ. Dùng Tâm Đại Bi đọc tụng, thọ trì **Bí Mật Tâm Chân Ngôn** này 108 biến thì người đó liền được hết thủy tất cả Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác trong cãng già sa câu chi na dữu đa bách thiên vi trần Thế Giới ở mười phương đồng thanh khen ngợi mà nhiếp thọ. Ở ngàn kiếp tương lai, gom chứa nghiệp ác, tất cả tội nặng thủy đều tan hoại hết. Tất cả oán thù, tướng ác, bệnh não cũng đều tiêu diệt. Mau được Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân ở trong mộng, lúc tỉnh... ban cho mãn các Nguyện.

Như vậy, người chân thật tu tập **Tam Muội Gia** (Samaya) này, thường nên tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo sạch mới, ăn ba thức ăn màu trắng (sữa, váng sữa, cơm gạo). Vào ngày 8 hoặc ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt, nên nhịn ăn, đối với các hữu tình khởi

Tâm Đại Bi, luôn ở trước mặt **Bất Không Quyển Sách Quán Thế Âm Bồ Tát** dùng bùa Bạch Chiên Đàn Hương xoa tô đất của Đàn, hiến các hương hoa, thiêu đốt Hương Vương mà làm cúng dường

Nếu khi ở Đàn thời nên ngưng nói chuyện, kết Ấn hộ thân, trì Chân Ngôn vào hạt cải trắng với nước thơm rưới rót trên đỉnh đầu. Trì Chân Ngôn vào bàn tay liền tự xoa đỉnh đầu, kết **Quán Đỉnh Ấn** liền tự ấn đỉnh đầu. Hướng mặt về phương Đông ngồi Kiết Già, kết **Sổ Châu Ấn**, tụng **Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn** 108 biến, **Phân Nộ Vương Chân Ngôn** 108 biến, tụng **Bí Mật Tâm Chân Ngôn** 1080 biến, liền nên tụng **Phân Nộ Vương Chân Ngôn** số gấp trăm ngàn. Nếu người đương như Pháp làm Pháp này thì quyết định được trên thân tượng vẽ Quán Thế Âm Bồ Tát phóng các ánh sáng màu. Khi ấy Đại Địa chấn động theo sáu cách, tay cầm sợi dây của Tượng cũng phóng ánh sáng, ở trong hư không phát ra mọi loại tán vịnh, trên đỉnh của người tu Chân Ngôn đó cũng phát ra ánh sáng.

Người chứng Tượng này, liền được thành tựu Môn **Đại Bất Không Quyển Sách Tâm Vương Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Tam Muội Gia** này, tất cả các Pháp thấy đều thành biện. Lúc đó, tất cả Như Lai trong căn già sa câu chi na dữu đa bách thiên vi trần Thế Giới ở mười phương, một thời hiện thân, duỗi bàn tay xoa đỉnh đầu âm thầm gia hộ. Quán Thế Âm Bồ Tát cũng sẽ hiện ra sắc thân Chân Diệu, thương xót âm thầm gia hộ giúp, yêu thương như đứa con, dạy bảo tất cả Tam Muội Gia bí mật của Bất Không Quyển Sách Tâm Vương Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn, cho đến **Bồ Đề** chẳng xa lìa nhau.

Người tu Pháp này, nên ở nhóm tháng Thần Thông của tất cả chư Phật mười phương, ấy là tháng 1, tháng 5, tháng 9. Từ ngày 1 đến ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt, như Pháp thanh tịnh đọc tụng, thọ trì tức được thành tựu,

Người chứng Pháp này, trước tiên ở tháng 1, tháng 2, tháng 3, tháng 4, tháng 5 y theo Pháp thanh tịnh điều phục Thân Tâm. Nội Tâm tụng niệm, thừa sự cúng dường khiến cho Tâm lắng sạch thì mới nên tu trì **Mạn Trà La Ấn Tam Muội Gia** tức được thành tựu”

Rồi nói **Tụng** là:

“Thế Tôn! Bà Già Bà

**Bí Mật Tâm Chân Ngôn**

Sức thần thông, **Hương Vương**

**Trầm Hương, An Tất Hương**

Số đều mười sáu phần

Hương **Tô Hợp, Uất Kim**

Hai số đều tám phần

Hương **Bạch Đàn, Long Nảo**

Hai số đều ba phần

Nghiêm khiết trong tịnh thất

Dùng **Thỉnh Triệu Chân Ngôn**

Gia trì hương hòa hợp

Hương này tên **Tam Giới**

**Tối Thắng Chi Bất Không**

**Thần Thông Hương Vương Lực**

Nếu đốt hương này thời

Như Pháp **trường quy tọa** (quỳ thẳng lưng mà ngồi)

Tay bưng giữ lò hương

Tụng **Thỉnh Triệu Chân Ngôn**

Gia trì Hương Vương đó

Đều cúng dường tràn khắp  
Mười phương tất cả Phật  
Bồ Tát Ma Ha Tát  
Uy Lực của Chân Ngôn  
Hơi thơm **thần biến** làm  
Tất cả mây Diệu Hương  
Lầu gác của cung điện  
Tòa hương, cây đài hương  
Hương hoa, mào, Anh Lạc  
Quần áo của mây hương  
Phượng hương, diêu phan, lọng  
Mây hương, các Phật Sự  
Hương **Diệu Hương Vương** đó  
Vòng đến mười phương cõi  
Tất cả các Như Lai  
Bồ Tát Ma Ha Tát  
Trời, Rồng, chúng Dược Xoa  
La Sát, Càn Thát Bà  
Chúng của A Tổ Lạc  
Nghịch Lỗ, Khẩn Na La  
Hàng Ma Hô La Già  
Trước làm cúng dường lớn  
Các hàng Thánh Chúng đó  
Ngửi thấy mùi hương này  
Vui vẻ đều khen ngợi  
Cho đến ở ba đường  
Địa Ngục, cõi Bàn Sinh  
Ngửi thấy mùi hương này  
Được diệt mọi Địa Ngục  
Các tội chướng bằng sinh  
Buông xả thân này xong  
Chẳng nhận lại lần nữa”

\_ Thường đốt hương này  
Để làm cúng dường  
Nên biết người đó  
Được thắng lợi lớn  
Chẳng bị tất cả  
Đấu tranh, binh, giặc  
Mộng ác, miệng lưỡi (cãi vã)  
Chú Trớ, Yểm Cỗ  
Các ác, tướng quái  
Sấm chớp, sét đánh  
Tất cả Dược Xoa, La Sát, Quỷ ác  
Thiên Hành Ngược Quỷ  
Mọi loại Tinh My  
Đến gây tai vạ  
Cho đến Bồ Đề

Đuổi trừ nghiệp nặng  
Đời này chịu nhẹ  
Thân tinh khiết, ăn  
Ba thức màu trắng  
Trước tượng Bồ Tát  
Dùng bơ, sữa, lạc  
Thức ăn uống ngon  
Đèn bơ, đèn dầu  
Tất cả hoa hương  
Hiển sức cúng dường  
Đốt **Hương Vương** này  
Dùng Tâm Bồ Đề  
Quán kỹ năm Uẩn  
Tính tự rỗng lặng  
Lìa tướng **Ngã** (Ātman: cái ta), **Ngã** (Mama-kāra: Ngã sở, cái của Ta),  
Lìa tướng hữu tình  
Lìa tướng **Thọ Giả** (các quả báo).  
Lìa tất cả Tướng  
Tại vì sao thế?  
Tất cả các Pháp  
Không Ta, không làm  
Không mình, không người  
Lìa năm Uẩn Giới  
**Uẩn** (Skandha), **Nhập** (Āyatana), **Giới** (Dhātu) ấy  
Chân thật quán kỹ  
Chẳng thể đắc được  
Không tự nhận thức  
Chẳng thể nắm giữ  
Tại vì sao thế?  
Tất cả các Pháp  
Vốn tự **không** Sắc (Arūpa)  
Không hình, không tướng  
Lìa các nhiệm dính  
Tâm cũng chẳng trụ  
Trong, ngoài, khoảng giữa  
Bản Tính Pháp tự  
Rỗng lặng, thanh tịnh  
Bình đẳng, không hai  
Không nhiệm, không dính  
Tại vì sao thế?  
Tâm vốn không tướng  
Người tác **Quán** này  
Là tu **Chính Quán**  
Lượng đồng **Pháp Giới** (Dharma-dhātu)  
Cùng với **Tam Muội** (Samādhi)  
**Pháp Giới Pháp Quán**  
Quán kỹ chữ **Ca** (𑀓:KA)  
Nghĩa là các Pháp

Không có năm, làm  
\_ Quán bốn loại Pháp  
Một: quán **Quán Âm**  
Hai: quán **Sở Ấn**  
Ba: quán **thân mình**  
Nhu Thánh Quán Âm  
Bốn: quán **Tâm mình**  
Nhu trăng tròn sáng  
Ánh sáng trong suốt  
Trên vòng tròn có  
**Mẫu Đà La Ni**  
Mỗi chữ Chân Ngôn  
Chữ màu vàng ròng  
Chuyển vòng bên phải  
Bốn loại **Quán** này  
Một thời đồng quán  
Rồi an, tụng niệm  
**Mẫu Đà La Ni**  
**Chân Ngôn** bảy biến  
Tụng **Phấn Nộ Vương**  
**Chân Ngôn** bảy biến  
Tụng **Bí Mật Tâm**  
**Tiểu Tâm Chân Ngôn**  
Đều trăm tám (108) biến  
Dùng **Bồ Đề Tâm**  
**Luân Tam Muội Ấn**  
\_ Người làm như vậy  
Cùng với Tam Muội  
Dùng chút công dụng  
Được thành tựu lớn  
Chỉ trừ **tiêu, tiểu**  
Khi đi ra vào  
Lúc đang nghỉ ngơi  
Còn thường trong **Trường** (Mandala: Đàn Trường)  
Tĩnh Tâm, ngồi thẳng  
Quán đến phương Tây  
Thế Giới **Cực Lạc**  
Đất báu Lưu Ly  
Cung điện bảy báu  
Lầu gác, lan can  
Phượng báu, lọng hoa  
Ao báu, bờ báu  
Nước tám Công Đức  
Các hàng cây báu  
Tất cả kho báu  
Tòa sư tử báu  
Phật **A Di Đà**  
Tất cả Như Lai

Hiện chẳng thể nói  
Hằng hà câu chi  
Na hữu đa đẳng  
Vô lượng vô biên  
Thần Thông, ánh sáng  
Tất cả tướng tốt  
**Quán Âm, Thế Chí**  
Các Đại Bồ Tát  
Nhu ở **Tịnh Thổ**  
\_Tất cả quán thấy  
Hoặc mộng, hoặc tỉnh  
Thấy đều nhìn thấy  
Thấy Phật Di Đà  
Duỗi tay xoa đỉnh  
Rồi lại bảo rằng:  
“Lành thay! Lành thay!  
**Mẫu Đà La Ni**  
**Thần Biết Chân Ngôn**  
Xuất Thế, Thế Gian  
Giải thoát rộng lớn  
Đàn Ấn bí mật  
Vớ Tam Muội Gia  
Đều đã thành tựu  
Ngươi sau thân này  
Chẳng thọ nhận nữa  
**Thai, trứng, thấp, hóa**  
Hoa sen hóa sinh  
Từ một cõi Phật  
Đến một cõi Phật  
Cho đến Bồ Đề  
Chẳng bị đọa lạc  
\_Người được tướng này  
Thân quá khứ, nay  
Hết thấy tất cả  
**Mười ác, năm Nghịch**  
**Bốn nặng**, các tội  
Đồng thời trừ diệt  
Nghịch **thân miệng ý**  
Thấy đều thanh tịnh  
**Quán Âm Bồ Tát**  
Trên thân tượng vẽ  
Phóng ánh sáng lớn  
Hoặc đượ Quán Âm  
Biến làm **Tịnh Hạnh**  
**Đại Bà La Môn**  
Đến trước Hành Giả  
Tâm đã nguyện cầu  
Liên đều đầy đủ

Với được vô lượng  
Trăm ngàn đấng số  
Chẳng thể nghĩ bàn  
**Thân Công Đức Uẩn**  
Quốc vương, đại thần  
Tất cả người dân  
Yêu thích, gần gũi  
Cúng dường, cung kính  
Pháp này tên hiệu  
Là Pháp **Thế Gian**  
**Tối Thắng Thành Tụ**  
\_ Người tu Pháp này  
Mỗi kỳ Bạch Nguyệt  
Ngày mười bốn thời  
Nên tùy sức mình  
Thỉnh mời Sa Môn  
Hàng Bà La Môn  
Bày **Thí Hội** lớn  
Đề cúng dường xong  
Người trì Chân Ngôn  
Có thể tự ăn  
\_ Nếu muốn thường thấy  
Tất cả chư Phật  
Các Đại Bồ Tát  
Các vị Thiên Thần  
Mỗi ngày nên tụng  
**Thỉnh Triệu Chân Ngôn**  
Gia trì Hương Vương  
Thieu đốt cúng dường  
Tất cả chư Phật  
Bồ Tát, chư Thiên  
Khói hương chẳng dứt  
Tác Pháp tụng trì  
Chân Ngôn như vậy  
Thời riêng chẳng thiếu  
\_ Luôn ở trong mộng  
Nhìn thấy tất cả  
Chư Phật, Hiền Thánh  
Tự thấy tất cả  
Việc Thiện, bất thiện  
Với thấy tất cả  
Việc của người khác  
Rồi đều bảo rằng:  
“Thọ mệnh này ngắn  
Thọ Mệnh này dài  
Đây có thể trụ  
Đây chẳng thể trụ  
Đây có thể đến



Đây chẳng thể đến  
Đây có đại hung  
Đây có đại cát”  
Điều Tâm đã quán  
Tức liền nhìn thấy  
\_Người chứng Tướng này  
Tinh tiến tu Pháp  
Kín đáo đừng lộ  
Thọ mệnh lâu dài

**\_\_ Bí Mật Tiểu Tâm Chân Ngôn:**

“**Án (1) bát đầu-ma đà la (2) y mộ già, nhạ dã nê (3) chủ lỗ chủ lỗ (4) toa phộc ha (5)**”

\*)OM\_ PADMA-DHĀRA AMOGHA-JAYANE CURU CURU SVĀHĀ  
Chân Ngôn như vậy  
Cần phải như Pháp  
Đề mà tụng niệm

**BÍ MẬT THÀNH TỰU CHÂN NGÔN**  
**\_PHẨM THỨ BA\_ CHI MỘT\_**

**\_\_ Phát Giác Chân Ngôn:**

“**Án (1) bát đầu-ma bá xả đà la (2) y mộ già bà la na (3) tán chú na dã hồng (4)**”

\*)OM\_ PADMA-PĀŚA-DHĀRA AMOGHA VARAṆA SAṂ-CODANĀYA HŪM

Pháp này gia trì vào Hương Vương thiêu đốt, cúng dường. Cũng gia trì vào hạt cải trắng, nước thơm rưới vảy mười phương. Tay bung lò hương, khải bạch, nguyện rằng: “Cảnh giác tất cả chư Phật, Bồ Tát, tất cả tám Bộ Trời Rồng ở mười phương, y theo thời hội Đàn, làm Đại Gia Bị”

**\_\_ Thịnh Triệu Chân Ngôn:**

“**Án (1) trát-lệ lộ chỉ dã (2) phộc khả dã (3) y mộ già bá xả (4) bát đầu-ma, bà lộ chỉ dã, y dã đồ (5) bộ phộc nê, thấp-phộc la (6) tổ lỗ tổ lỗ (7) nhĩ ma lê, hồng (8)**”

\*)OM\_ TRAILOKYA-VĀHAYA AMOGHA-PĀŚA PADMĀVALOKITA ĀYATU BHUVANEŚVARA SURU SURU VIMALE HŪM

Pháp này gia trì vào Hương Vương, gia trì vào nước thơm, hoa màu trắng, Át Già. Khải thỉnh mười phương tất cả chư Phật, Bồ Tát, tất cả tám Bộ Trời Rồng liền nên tập hội, làm hộ trì lớn

**\_\_ Khải Bạch Chân Ngôn:**

“**Án (1) bát đầu-ma bộ nhạ (2) ma ha bá xả đà la (3) nễ mạn đát-la gia nhĩ (4) y mộ già phộc la gia (5) bộ lỗ, bộ bạc toa bạc (6) mẫu lỗ mẫu lỗ, hồng (7)**”

\*)OM\_ PADMA-BHŪJA MAHĀ-PĀŚA-DHĀRAṆĪ-MANTRA YĀMI AMOGHA VARAYA BHUR-BHŪVAḤ-SVAḤ\_ MURU MURU HŪM

Pháp này gia trì vào hương ấy thiêu đốt cúng dường. Khải bạch tất cả chư Phật, Bồ Tát, tất cả tám Bộ Trời Rồng đến tập hội, thích hợp với **tòa của mình** (bản tòa) mà ngồi, vui vẻ gia hộ

**Kết Giới Chân Ngôn:**

“**Án (1) bát đầu-ma, mộ già (2) bạt nhật-la địa sát-sá na (3) cú lỗ cú lỗ (3) toa phộc ha (5)**”

\*)OM\_ PADMA AMOGHA-VAJRA ADHIṢṬHANA KURU KURU SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào hạt cải trắng, nước ròi rưới vảy đất của Đàn. Đất ấy biến thành **Giới** của cải thành Kim Cương, 7 du thiện na không có tất cả các Tỳ Na Dạ Ca ác, Dược Xoa, La Sát, Tinh My, Quỷ Thần, người dân tà ác, đi đến quấy rối

**Thần Biến Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già bá xả (2) bát đầu-ma đả la (3) tăng khả sai na, đồ trí (4) tử lợi tử lợi (5) sa-phộc ha**”

\*)OM\_ AMOGHA-PĀŚA PADMOTTARA-SIMHĀSĀNA DHUṬI\_ BHIRI BHIRI SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào hạt cải trắng, rải ba lần lên đất của Đàn. Quán đất biến thành tòa sư tử báu Kim Cương. Nếu rải chỗ ngồi thì đất ở chỗ ngồi ấy biến thành tòa hoa sen báu thanh tịnh, chỉnh sửa quần áo, ngồi yên tụng niệm thì chẳng lâu sẽ được A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác)

**Tĩnh Trị Chân Ngôn:**

“**Án (1) ma ha ca lỗ noa (2) bát đầu-ma mộ già bá xả (3) ninh lợi trà, bạt nhật-la, địa sát-sĩ đả (4) bộ lỗ bộ lỗ (5) phộc na phộc lợi (6) toa phộc ha (7)**”

\*)OM\_ MAHĀ-KĀRUṆA-PADMAM AMOGHA-PĀŚA DRDHA-VAJRA ADHIṢṬITĀ BHURU BHURU VANA-VARI SVĀHĀ

Pháp Chân Ngôn này. Nếu thành áp, thôn xóm, bên trong chùa, sườn núi, Lan Nhã, nhà cửa, cung điện, Đàn Trường; các nơi: tòa ngồi, giường nằm, Kinh Hành, đường đi, khiết thực (ăn uống)... đều nên gia trì vào hạt cải trắng, nước tức liền rưới vảy ất thành nơi Kết Giới thanh tịnh. Tức khiến cho tất cả Tỳ Na Dạ Ca chẳng được dịp thuận tiện gây hại.

**Kim Cương Quyết (cây cọc Kim Cương) Chân Ngôn:**

“**Án (1) bát đầu-ma mỗ già bá thể (2) sai mạn đất (3) na xả tổ ninh khuất số (4) tử hàm, mãn đà gia (5) đô lỗ đô lỗ, hồng (6)**”

\*)OM\_ PADMA AMOGHA-PĀŚE SAMANTA DAŚA SUNIBHRTAM BANDHĀYA TURU TURU HŪM

Pháp này gia trì vào cây cọc Kim Cương làm bằng sắt đã tôi luyện, dài 8 ngón tay. Gia trì vào sợi dây năm màu 7 biến, cột buộc trên đầu cây cọc rồi đóng bày giới hạn của Đàn (đàn giới) tức được vòng khắp 7 du thiện na thành **Đại Kết Giới**. Đất ấy cho đến khi chưa nhổ cây cọc lên thì thường làm Giới ấy.

**Kết Không Giới Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già, mạn noa la, mãn đà gia (2) sai mạn đế na (3) bát đầu-mễ (4) ma ha bát đầu-mễ (5) độ lỗ độ lỗ (6) toa phộc ha**”

\*)OM\_ AMOGHA-MANḌALA BANDHĀYA SAMANTENA PADME MAHĀ-PADME DHURU DHURU SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào hạt cái trắng, nước, nhiều quanh Đàn rưới vảy kết làm **Đại Giới**, hay khiến cho tất cả nhóm nạn, các ác, Trời, Rồng, Dược Xoa, La Sát, Tỳ Na Dạ Ca, oán thù ... chẳng dám đến gần để gây chướng ngại

**Trì Ngũ Ngũ Tịnh Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già (2) bá lý thú để (3) du đà dã (4) sai mạn đế na (5) địa lợi địa lợi (6) thú đà tát đỏa, ma ha bát đầu-mễ hồng**”

\*)OM\_ AMOGHA PARIŚUDDHE ŚODHAYA SAMANTENA DHIRI DHIRI ŚUDDHA-SATVA MAHĀ-PADME HŪM

Pháp này gia trì vào **ngũ tịnh** (sữa, lạc, bơ, phân với nước tiểu của con bò màu vàng chưa rơi xuống đất) xoa tô bên trong Đàn. Nếu đến tất cả núi, rừng, dưới gốc cây, nơi A Lan Nhã, vườn hoa, vườn thú, Kinh Hành, chùa, ấp, phòng, nhà, điện các, giường, chõng, chỗ múc nước, chỗ ăn uống... chỉ là nơi đã đi, đứng, ngồi, nằm, làm Pháp. Tất cả đều dùng xoa bôi, rưới vảy sạch sẽ... đều được thanh tịnh ắt khiến cho tất cả hàng Dược Xoa, La Sát, Tỳ Na Dạ Ca, Quỷ Thần ác ở các lúc ăn, lúc làm cúng dường, lúc niệm tụng, lúc kết Giới, lúc ngồi Thiền, lúc Kinh Hành, lúc nằm, lúc mặc áo cởi áo... thời chẳng được dịp thuận tiện gây hại. Tất cả chư Thiên thấy đều ủng hộ khiến cho không có bệnh nào. Tất cả cầu chướng, đói kém, đấu tranh, sao ác (ác tính) tướng tai biến chẳng tốt lành... mau sẽ trừ diệt.

Người trì Chân Ngôn nếu hay như Pháp gia trì vào **ngũ tịnh**, trong tất cả Thời thường dùng xoa bôi sạch sẽ. Ta người thường nên ăn uống **Ba tịnh** (?sữa, bơ, lạc) mau được **Bất Không Quyển Sách Tâm Vương Đà La Ni Chân Ngôn Bí Mật Mật Noa La Ấn Tam Muội Gia** hiện tiền thành tựu

Nếu nơi đã đến thì vĩnh viễn không có chướng ngại. Thường được Sát Lợi, sa Môn, Bà La Môn, Cư Sĩ, **thứ loại** (phàm phu trong 6 đường) khen ngợi cung kính. Lại thường trong mộng được thấy cung điện, lầu gác bảy báu, hoa, rừng, cây có quả trái... tất cả bạn tốt ưa thích gặp nhau, được thân thanh tịnh. Quán Thế Âm Bồ Tát sẽ cho các nguyện, mộng thấy Đức Phật A Di Đà hiện trước mặt, nếu mệnh chung thì sinh thẳng cè cõi nước Cực Lạc ở phương Tây.

**Thỉnh Pháp Chân Ngôn:**

“**Án (1) bát đầu-mễ (2) sai la sai la (3) để sắt-sá để sắt-sá (4) ma ha mộ già sai ma dã (5) toa phộc ha (6)**”

\*)OM\_ PADME SARA SARA, TIṢṬA TIṢṬA, MAHĀ-AMOGHA-SAMAYA SVĀHĀ

Pháp này, bên trong Đàn tụng 7 biến khải bạch HIền Thánh, nguyện thọ nhận Pháp, được Tam Muội Gia

**Nhập Đàn Chân Ngôn:**

“**Án (1) nhĩ bồ la bát đầu ma mộ già (2) bả la sai la (3) bả la nhĩ xả đồ (4) củ lỗ củ lỗ (5) toa phộc hạ (6)**”

\*)OM\_ VIPULA-PADMAM AMOGHA PRASARA PRAVEŚA TU, KURU KURU SVĀHĀ

Pháp này, mỗi khi vào Đàn thời đều tụng ba biến. Vào Đàn làm Pháp, mọi loại cúng dường.

**Tán Hoa Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già (2) y nỗ xá sai dã (3) bát đầu ma (4) mạn độ lê, hồng (5)**”

\*)OM\_ AMOGHA-ANUSĀSANA PADMA-MANḌALE HŪM

Pháp này gia trì vào hương hoa, cho người truyền Pháp rải ở bên trong Đàn.

**Sơ Phát (chải tóc) Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già bát đầu ma thủy khế (2) đồ lô đồ lô (3) để sắt-sá (4) bạt nhật-la man đễ (5) toa phộc ha (6)**”

\*)OM\_ AMOGHA-PADMA-ŚIKHI TURU TURU TIṢṬA VAJRA-MANḌI SVĀHĀ

Pháp này dùng gia trì tóc trên đầu, chải tóc với gia trì vào bàn tay dè lên người truyền Pháp.

**Quán Sách (sợi dây của gàu múc nước) Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già bát đầu-ma (2) nhạ lộ khát-sử bá (3) tị lợi tị lợi hồng(4)**”

\*)OM\_ AMOGHA-PADMA JALOKṢIPA BHIRI BHIRI HŪM

Pháp này gia trì vào **Quán Sách** lấy nước. Được nước xong, lại gia trì rồi mới kéo nước lên, tất cả làm dùng

**Thủy Khí Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già nhĩ ca tra (2) tam bà la, bát đầu-ma sai nê (3) nhạ la, miệt đễ (4) củ lỗ củ lỗ (5) hồng**”

\*)OM\_ AMOGHA-VIKAṬA SAMBHARA PADMA-SANI JALA-RATI, KURU KURU HŪM

Pháp này gia trì vào các vật khí, bình bằng sành, bên trong chứa đầy nước thơm

**Quán Đỉnh Chân Ngôn:**

“**Án (1) bát đầu-ma bả-la sai lệ (2) y mộ già nhĩ ma lệ (3) bà la bà la (4) toa phộc ha (5)**”

\*)OM\_ PADMA PRASARE AMOGHA-VIMALE BHARA BHARA SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào bảy báu, để trong cái bình nước thơm, lại gia trì để ở bên trong Đàn, rồi dùng rưới lên đỉnh đầu (quán đỉnh)

**Cát Tường Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già bát đầu-mễ (2) tổ bát đầu-ễ (3) bố lạt noa ca lệ (4) nhĩ lợi nhĩ lợi (5) ca ma lệ, toa phộc ha (6)**”

\*)OM\_ AMOGHA-PADME SUPADME PŪRṆA-KARE, MILI MILI, KAMALE SVĀHĀ

Pháp này, nếu kết Ấn Giới, đốt hương, rải hoa, treo phan, đóng cọc, đốt lửa, bày thức ăn, hoặc cầm tràng hạt, mặc hoặc mặc cởi quần áo, duyên Đàn tu trì Pháp của tất cả việc với khi đọc tụng Kinh thời đều gia trì vào bàn tay rồi mới nên tác làm. Tức được chư Phật, Bồ Tát, tất cả Thiên Thần khen ngợi

**Tịnh Khẩu Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già (2) nhĩ ma lệ, nhĩ phộc ca-la (3) tăng du đà nĩ, bát đầu-ma câu ma la (4) nhĩ phộc tăng du đà dã 56) đà la đà la (6) tổ nhĩ ma lê (7) toa phộc ha (8)**”

\*)OM\_ AMOGHA-VIMALE JĪVĀGRA SAM-ŚODHA ME, PADMA-KUMĀRA JĪVA SAM-ŚODHAYA, DHARA DHARA, SU-VIMALE SVĀHĀ

Pháp này, nếu khi muốn đọc tụng, sám hối, lễ bái, khen ngợi chư Phật Bồ Tát thời trước tiên nên gia trì vào nước, tẩy rửa răng miệng, liền được tịnh khiết, sẽ được **Thiệt Căn** (cái lưỡi) thanh tịnh mềm mại như hoa sen.

Hàm Hương (hương dùng để ngậm) **Chân Ngôn**:

“**Án (1) y mộ già (2) kiện đà phộc để (3) tổ lỗ tổ lỗ (4) bả-la tắc phổ lỗ (5) ninh danh-dã, kiện để (6) bát đầu-ma bát-la bễ (7) toa phộc ha (8)**”

\*)OM\_ AMOGHA GANDHA-VATI, SURU SURU, PRA-SPHURU, NIDHYA-GANDHI-PADMA PRABHĪ SVĀHĀ

“Chân Ngôn Tam Muội Gia như vậy  
Nên dùng hương **Bạch Đàn** cực tốt  
Hương **Na La Na**, hoa sen đỏ  
Hương **Tất Lý Ca**, hương **Uất Kim**  
Hương **Cung Củ Ma**, tua hoa sen (liên hoa tu)  
Bảy vật, số đều mười hai phần  
Hương **Long Nảo** hương, **Phụ Tử**  
Hai lượng bằng nhau đều bốn phần  
Đâm già **Thạch Mật** rồi hòa hợp  
Mỗi khi niệm tụng, gia trì ngậm  
Được hơi trong miệng thơm tinh khiết  
Như hương của hoa **Uất Bát La** (Utpala)  
Thường được chư Phật, Quán Thế Âm  
Vui vẻ, ngầm giúp mà khen ngợi  
Đàm âm trong ngực, bệnh nôn ngược  
Liền được tiêu hủy, trừ khỏi bệnh  
Tam Thập Tam Thiên nghe tán tụng  
Tiếng Đà La Ni, vui kính giúp  
Hữu tình được nghe tiếng người này  
Đều trừ chướng não, thương yêu nhau  
Người luôn thường như Pháp ngậm hương  
**Đại Biện Tài Thiên** mật thần thông  
Ẩn vào đầu lưỡi, **biện** (biện thuyết) không ngại  
Vong linh đã mất, khiến nhớ biết  
Người phát tiếng lớn, xưng chữ **Hồng** (HŪM)  
Tiếng tiếng phát ra, đủ bảy tiếng  
Các Chân Ngôn Thần, chúng Thiên Tiên  
Đến đứng trong Đàn, đều ủng hộ  
Lại tiếng phần nộ, xưng chữ **Phát** (PHAT)  
Tiếng tiếng phát ra, đủ bảy tiếng  
Chúng ác, hàng Tỳ Na Dạ Ca  
Quý Thần, Tinh My sợ chạy tan  
Người thường ngậm hương này đọc tụng  
Tất cả tướng **Thiện** tự nhiên hiện  
Tội dơ chất nặng đều tiêu diệt  
Không bị **Phi Nhân** đến quấy nhiễu”

**Táo Dược Chân Ngôn:**

“**Án (1) nhĩ ma la, nhĩ nga đế (2) bát đầu-ma nhĩ phộc lệ (3) tam phộc la giả lệ (4) thấp phộc lý hồng (5) y mộ già tất đế (6) du đà dã hồng**”

\*)OM VIMALA VIGATE PADMA-JVALE SAMVĀRA JALEŚVARĪ  
HŪM, AMOGHA-SIDDHI ŚODHAYA HŪM

“Chân Ngôn Tam Muội Gia như vậy  
Hương **Ô Thí La**, hương **Cam Tùng**  
Hương **Bạch Chiên Đàn**, tua hoa sen  
Nên dùng **Long Hoa**, vỏ **Đinh Hương**  
**Linh Lăng, É La, Bạch Đậu Khấu**  
Hương **Đá Nga La**, hương **Uất Kim**  
Thuốc **Bát La Mãng Noa Lợi ca**  
Thuốc **Xạ Mạc Ca**, hoa **Đinh Hương**  
Thuốc **Ồ Ca La Kiên Địa Ca**  
Số như vậy đều phân bằng nhau  
Tinh khiết hợp với nước mưa hòa  
Ngay lúc tắm gội, gia trì dùng  
Hòa **thang** (nước nóng) như Pháp tắm sạch sẽ  
Thân, da sáng bóng, thơm phưng phức  
Trừ sạch tai ác, rửa dơ ứ  
Thanh tịnh như Pháp mà tụng niệm  
Đi, đứng, ngồi, nằm không sợ hãi  
Tất cả **Trời, Rồng, Thần** ác  
Tỳ Na Dạ Ca, bọn oán thù  
Tự nhiên tiêu dứt, vui, không chướng  
Thường dùng thuốc này hòa **thang** (nước nóng) tắm  
Nên biết người đó mau thành nghiệm  
Chư Phật, Bồ Tát, các Thiên Thần  
Vui thích, nhìn giúp, cho Thượng Nguyên”

**Nhân Dược Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ kì, bát đầu-ma lô giả nê (2) ninh danh-dã ninh-ly sắt trung (3) bả lý thú đế (4) tổ lỗ tổ lỗ (5) bát đầu-ma khát-sử (6) bộ lỗ bộ lỗ (7) sai mạn đả (8) danh-dã bà lộ chỉ ninh (9) toa phộc ha (10)**”

\*)OM AGRIYE PADMA-LOCANE NI-VYĀ NR-SAVĪ PARIŚUDDHE ,  
SURU SURU, PADMĀKṢI BHURU BHURU, SAMANTA VYĀVALOKINI  
SVĀHĀ

“Chân Ngôn Tam Muội Gia như vậy  
**Hùng Hoàng, Ngưu Hoàng** đều một phần  
Hoa **Ưu Bát La** xanh, **Hải Mật**  
Hai vật đều số mười hai phần  
Nghiền kỹ rồi hòa với **Thạch Mật**  
Hòa nước trong, nghiền gia trì dùng  
Chấm mắt, trừ: mắt ghen, màng tối  
Chư Phật, Quán Âm đều vui vẻ  
Các Quỷ Thần ác chẳng gây chướng  
Mộng thấy tốt lành, **nhân căn** tịnh”

Ngũ Hoàng Chân Ngôn:

“**Án (1) bột đình-dạ bột đình-dạ (2) bát đầu-ma mộ già mục khí (3) giả la giả la (4) phộc la nê, toa phộc ha (5)**”

\*)OM\_ BODHYA BODHYA, PADMA AMOGHA-MUKHE CALA CALA  
VARANE SVĀHĀ

“Chân Ngôn Tam Muội Gia như vậy  
Rời lại gia trì vào **Ngũ Hoàng**  
Dùng **Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn**  
Với **Phấn Nộ Vương Chân Mật Ngôn**  
Cũng dùng **Bí Mật Tâm Chân Ngôn**

Gia trì, châm vàng trán, làm Pháp  
Liên khiến tất cả Quỷ Thần ác  
Nhóm loại của Tỳ Na Dạ Ca  
Thấy đều sợ, phục mà bỏ chạy  
Như đám lửa đêm, cầm thú thấy  
Thấy đều sợ hãi liền chạy tan

Trừ khử các **chướng** dọa nạt khác

Nếu có Sa Môn, Bà La Môn  
Cùng các người dân thấy đều kính  
Các Đà La Ni Chân Ngôn Thần  
Trụ bên trong Đàn, vui nhìn ngắm  
Tặng thêm thủ hộ, chẳng lười biếng

Nếu đi trên đường, đâm, núi vắng  
Khe suối, rãnh nước, tất cả chốn  
Chẳng sợ trộm cướp, thuốc Cỏ Độc  
Nạn gió ác, sấm chớp, sét đánh  
Nạn sư tử, cọp, sói, thú ác

Hồ Mang, bò cạp, các tai nạn  
Nếu bậc Chân Ngôn châm thuốc này  
Tâm không **Tạp Niệm**, nghĩ nhớ Ta  
Người tụng trì **Bất Không Chân Ngôn**  
Ta đến trước mặt, gia hộ giúp

Như vậy **Bất Không Quyển Sách Tâm**

**Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Pháp**  
**Bồ Đề, mọi Nguyện, Tam Muội Gia**

Hộ giúp như vậy, là chư Phật

Là **Thật Ngữ Bi** gia bị Ta

Cũng là **Bất Không Quyển Sách Tâm**

**Mẫu Đà La Ni Chân Ngôn Pháp**

**Đàn Án** bí mật, sức **Tam Muội**

Lại là nơi Hành Giả tinh thành

Cầu nơi Nguyện Lực của Bồ Đề

Nên Ta được tiến cử người này

Khiến mãi Tâm Nguyện đã mong cầu

Nếu có hữu tình chẳng y Pháp

Chỉ vì mạng sống, hành nịnh dối

Lừa người, phá hoại, phạm **Phạm Hạnh** (Brahma-caryā)

Hoặc lại ở chốn chẳng thanh tịnh  
Ta tức chẳng được làm thành hiện  
Bởi thế do đâu mà như vậy?  
Do chẳng như Pháp tu hành Pháp  
Do nghĩa này nên người trì Pháp  
Cần phải như Pháp chế ngự Tâm  
Trong ngoài thanh tịnh tu trì Pháp  
Quyết định thành tựu các Pháp Môn”

**Anh Lạc Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già cú xả đà la (2) sai la bả-la sai la, hồng (3)**”

\*)OM\_ AMOGHA-KOŚA-DHĀRA SARA PRASARA HŪM

Chú này gia trì vào sợi chỉ màu trắng, nên khiến Đồng Nữ se hợp lại, như nhóm gân có hai chấu ba nhánh (lưỡng cổ tam điều) là **Tam Điều Sách** (sợi dây có ba nhánh), hai đầu với chính giữa đồng làm một gút, đều tụng Chân Ngôn thắt gút, tổng cộng kết ba gút, hai đầu buộc nối niếp nhau. Người trì Chân Ngôn thường quấn ràng bắp tay để đeo trang sức.

**Trước Y (mặc áo) Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già bả-la phộc la noa (2) mẫu lỗ mẫu lý (3) ninh danh-dã ca thủy ca tam bà phộc đồ (4) đá la đá la (5) toa phộc ha (6)**”

\*)OM\_ AMOGHA-PRAVĀRAṆA MURU MURI NITYA-KĀŚIKA SAMBHAVATU DHARA DHARA SVĀHĀ

Tam Muội Gia này gia trì vào quần áo, rồi khoác mặc

**Thoát Y (cởi áo) Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già phộc tắc đát-la (2) quật khát-sử bá nhĩ mỗ địa ni (3) bát đầu-mễ (4) toa phộc ha (5)**”

\*)OM\_ AMOGHA-VAŚTRA KUKṢI

Pháp này, khi ra vào Đạo Trường, ăn uống, Kinh Hành, ngồi, nằm thời gia trì vào bàn tay cởi bỏ quần áo để ở chỗ sạch sẽ, lại gia trì lần nữa

**Tẩy Dục (tắm rửa) Chân Ngôn:**

“**Án (1) ninh biểu, na ca (2) tam bộ đá, a mộ già (3) bà lỗ noa, phộc lệ (4) tị sần giả (5) hồng (5)**”

\*)OM\_ NIBHA NĀKA, AMOGHA-VARUṆA VĀRE ABHISIMCA HŪM

Pháp này gia trì vào nước nóng thơm, rưới rót, tắm rửa thân

**Tẩy Thủ Diện (rửa tay, rửa mặt) Chân Ngôn:**

“**Án (1) y nhĩ lật đả mộ già (2) bát đầu-ma sa nê (3) phộc lợi sái nê (4) chủ lỗ chủ lỗ (5) toa phộc ha (6)**”

\*)OM\_ AMṚTA AMOGHA-PADMA SANE VARṢAṆE CURU CURU SVĀHĀ

Tam Muội Gia này gia trì vào nước sạch: rửa tay, rửa mặt, súc miệng, xỉa răng

**Hộ Thân Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già, phộc lợi sái nê (2) củ lỗ củ lỗ (3) toa phộc ha (4)**”

\*)OM\_ AMOGHA-VARṢAṆE KURU KURU SVĀHĀ



Pháp này gia trì vào hạt cải trắng với nước rồi rưới vẩy trên thân thì tất cả **Phi Nhân** chẳng được dịp thuận tiện gây hại. Hộ cho người khác cũng thế.

**Thọ Pháp** (trao truyền Pháp) **Chân Ngôn**:

“**Án (1) y mộ già sai ma dã (2) ma ha bát đầu-ma (3) để sắt sá để sắt sá (4) hồng (5)**”

\*)OM\_ AMOGHA-SAMAYA MAHĀ-PADMA TIṢṬA TIṢṬA HŪṀ

Pháp này, nếu người trao truyền Pháp, khi vào cửa Đàn thời vị A Xà Lê ấy cầm tay gia trì, dẫn vào cửa Đàn

**Hộ Đồng Bạn Chân Ngôn**:

“**Án (1) tát phộc đát-la (2) y mộ già phộc để (3) để sắt sá, lạc khát-sái đồ (4) hồng (5)**”

\*)OM\_ SARVATRĀ AMOGHA-VATI TIṢṬA RAKṢA TU HŪṀ

Pháp này gia trì vào tro sạch, cho Đệ Tử với Đồng Bạn chắm ở trên trán, liền thành ủng hộ

**Chỉnh Nghi** (chỉnh sửa cho thích hợp) **Chân Ngôn**:

“**Án (1) để lệ lộ chỉ-dã (2) bát đầu-ma (3) mộ già khả ca-la ma nê (4) nhĩ lý nhĩ lý (5) toa phộc ha (6)**”

\*)OM\_ TRAILOKYA-PADMA AMOGHA-HŪṀ-KĀRA MAṆI MILI MILI SVĀHĀ

Pháp Chân Ngôn này ở bên trong Đàn làm Pháp mà cúng dường, gia trì thân của mình. Vào ở **Trường Giới** lại đừng mạo phạm đến tượng Phật Bồ Tát, tòa ngồi của Chân Ngôn Thần. Như Pháp chỉnh lý, tu các việc Pháp.

**Bảo sách** (sợi dây báu) **Chân Ngôn**:

“**Án (1) bát đầu-mễ, ma ha bát đầu-mễ (2) sai la sai la (3) sa mạn đế na (4) bát-ly mễ sắt-trá gia (5) mộ già bá thể năng (6) độ lỗ độ lỗ (7) toa phộc ha (8)**”

\*)OM\_ PADME MAHĀ-PADME SARA SARA, SAMANTENA PARITIṢṬĀYĀ AMOGHA-PĀṢENAM DHURU DHURU SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào sợi dây năm màu làm Giới bên ngoài của Đàn, làm cửa Cường Bạn

**Huyền Phan** (treo Phan) **Chân Ngôn**:

“**Án (1) nhĩ chỉ đát-la, mộ già phộc tắc đát-la, na na, lăng già (3) nhĩ thú đà dã (4) chỉ nê chỉ nê (5) hồng (6)**”

\*)OM\_ VICITRA AMOGHA-VASTRA NĀNĀ RAṄGA VIṢUDDHĀYA KINĪ KINĪ HŪṀ

Pháp này, nếu khi treo Phan, lúc vẽ Phan thời đều gia trì, rồi liền treo lên

**Tác Tiễn** (làm mũi tên) **Chân Ngôn**:

“**Án (1) y mộ già xả la (2) bạt nhật la đôn noa (3) sá la sá la (4) sa-phộc ha**”

\*)OM\_ AMOGHA-ŚARA VĀJA-RATNA ŚARA ŚARA SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào mũi tên ấy. Cắm, cầm, vẽ mũi tên cũng như thế

**Khai Đàn Môn** (mở cửa Đàn) **Chân Ngôn**:

“**Án (1) vĩ bồ la, mộ già (2) ma ha đặc phộc la, nhĩ thú đễ (3) tử lợi tử lợi (4) toa phộc ha (5)**”

\*)OM\_ VIPULA-AMOGHA MAHĀ-DVĀRA VÍSIDDHE VIRĪ VIRĪ SVĀHĀ

Pháp này, nếu người thọ nhận Pháp khi vào cửa Đàn với lúc tự mình đi vào thời gia trì vào cửa Đàn xong, tức liền vào Đàn, tức đồng vào các cung điện chư Thiên ở tất cả cõi Phật

**Tịnh Hoa Chân Ngôn:**

“**Án (1) na na nhĩ chất đất-la mộ già (2) bồ sáp ba, phả la (3) la đá, chỉ lạt noa, bồ la đã (4) bà la bà la (5) hồng (6)**”

\*)OM\_ NĀNĀ VICITRA AMOGHA-PUṢPA PHALA RATA KĪRAṆA PŪRAYA, BHARA BHARA HŪM

Pháp này gia trì vào mọi loại cành nhánh, hoa, lá... cắm trong miệng bình. Lại dùng chỉ năm màu cột buộc trên miệng bình, lại gia trì rồi bố trí bên trong Đàn.

**Hương Lô (lò hương) Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già lạt đất-na nhĩ ma na (2) ca tra trấp phộc địa sắt-sỉ đa (3) ninh danh-dã kiện độ (4) nhập phộc la tắc phá la noa (5) sai mạn đễ na (6) nhập phộc la (7) toa phộc ha (8)**”

\*)OM\_ AMOGHA-RATNA VIMANA-KAṬHA JVALA-ADHIṢṬITA NIVYĀ GAṆṬU JVALA SPHARAṆA SAMANTENA-JVALA SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào lò hương rồi cầm đễ bên trong Đàn, đốt hương cúng dường.

**Bảo Bình (cái bình báu) Chân Ngôn:**

“**Án (1) nhạ la phộc đễ (2) lạt đất na già trá (3) sa lý nê (4) đễ trưng đễ trưng (5) toa phộc ha (8)**”

\*)OM\_ JALA-VATI RATNA-GHAṬA SĀRIṆĪ DHUVI DHUVI SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào cái bình báu chứa đầy bơ, sữa, lạt, cơm... rồi bày trí cúng dường

**Bảo Khí (vật khí báu) Chân Ngôn:**

“**Án (1) ninh danh-dã bà nhạ na, mộ già (2) bát đầu-ma phộc lệ (3) bồ la đã bồ la đã (4) hồng (5)**”

\*)OM\_ NIVYĀ-BHAJANA AMOGHA-PADMA VĀRE, PŪRAYA PŪRAYA HŪM

Tam Muội Gia này gia trì vào vật khí bằng sành sứ rồi nên dùng cúng dường.

**Át Già Chân Ngôn:**

“**Án (1) y mộ già tam bồ la nê (2) nột-lô noa kiện đà phộc đễ (3) toa phộc ha (4)**”

\*)OM\_ AMOGHA SAMPŪRṆE DRONA-GANDHA VATI SVĀHĀ

Pháp này gia trì vào **Át Già** (Argha: nước hương hoa, nước Công Đức) nên dùng cúng dường

KINH BÁT KHÔNG QUYỂN SÁCH THẦN BIẾN CHÂN NGÔN  
\_QUYỂN THỨ HAI (Hết)\_

